

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện dự toán thu – chi ngân sách 09 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn phí, lệ phí và chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;

Căn cứ Quyết định số 2430/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 nguồn hoạt động kinh tế đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 29/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi giáo dục đào tạo và dạy nghề;

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng Về việc xác định tiết kiệm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ và điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc xác định tiết kiệm chi nguồn hoạt động kinh tế đường thủy nội địa năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1559/QĐ-BXD ngày 04/09/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc giao, điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;

Căn cứ tình hình thực tế thu, chi, nộp NSNN phí, lệ phí tại đơn vị.



Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện dự toán thu – chi ngân sách 09 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách

1. Thu lệ phí

- Thu lệ phí ra vào cảng biển: 9.492 triệu đồng, đạt 64,42% so với dự toán năm 2026.

2. Thu phí

- Thu phí cảng vụ hàng hải: 301.674 triệu đồng, đạt 100,85% so với dự toán được giao năm 2026

- Thu phí bảo đảm hàng hải: 289.216 triệu đồng, đạt 99,23% so với dự toán được giao năm 2026.

- Thu phí thẩm định ANCB: 15 triệu đồng, đạt 20% so với dự toán được giao năm 2026.

3. Đánh giá chung

Trong 9 tháng đầu năm 2026, hoạt động hàng hải tại khu vực cảng biển Quảng Ninh cơ bản duy trì ổn định, sản lượng hàng hóa thông qua cảng tiếp tục tăng trưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý và thu ngân sách từ phí, lệ phí hàng hải. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng số lượt tàu biển và phương tiện thủy nội địa đạt 99.189 lượt, bằng 85,2% so với cùng kỳ năm 2025. Số lượt tàu thuyền giảm chủ yếu do lượng tàu có trọng tải dưới 200 DWT vào, rời khu vực hàng hải Vạn Gia giảm, xuất phát từ nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa tại khu vực suy giảm và sự chuyển dịch cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu sang vận tải đường bộ qua các cửa khẩu thuộc tỉnh Lạng Sơn.

- Tổng lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 136.778.729 tấn, tăng 13,92% so với cùng kỳ năm 2025.

Song song với việc bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải, đơn vị đã thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, thu nộp phí, lệ phí hàng hải, bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước. Tổng số thu phí hàng hải trong 9 tháng đầu năm 2026 đạt 600.397 triệu đồng, đạt 99,17% dự toán được giao năm 2026 và tăng 12% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, phí bảo đảm hàng hải có mức tăng trưởng cao nhất, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là từ ngày 01/7/2025, tuyến luồng hàng hải chuyên dùng Cẩm Phả được chuyển thành luồng hàng hải công cộng, làm tăng số thu phí bảo đảm hàng hải nộp ngân sách nhà nước.

Đối với lệ phí ra, vào cảng biển, số thu trong 9 tháng đầu năm đạt 9.492 triệu đồng, đạt 64,42% dự toán năm 2026 và giảm 26% so với cùng kỳ năm 2025.

Nguyên nhân chủ yếu là số lượt tàu có trọng tải dưới 200 DWT vào, rời khu vực hàng hải Vạn Gia giảm mạnh. Bên cạnh đó, việc thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước cũng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả thu. Cụ thể, ngày 06/4/2026, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 40/2026/TT-BTC quy định miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực giao thông vận tải. Thông tư có hiệu lực từ 07/4/2026 đến hết 30/6/2026, theo đó miễn toàn bộ các khoản phí, lệ phí hàng hải nội địa quy định tại Chương III Thông tư số 261/2016/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung), đồng thời miễn phí, lệ phí đối với phương tiện thủy nội địa hoạt động giữa các cảng, bến thủy nội địa của Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 39/2026/TT-BTC ngày 31/3/2026 của Bộ Tài chính. Việc triển khai chính sách này đã làm giảm nguồn thu lệ phí ra, vào cảng biển và phí trọng tải trong thời gian áp dụng.

Nhìn chung, mặc dù chịu tác động của chính sách miễn, giảm phí, lệ phí và số lượt tàu tại một số khu vực có xu hướng giảm, công tác thu phí hàng hải trong 9 tháng đầu năm 2026 vẫn đạt kết quả tích cực, vượt dự toán được giao. Đáng chú ý, sản lượng hàng hóa thông qua cảng tiếp tục tăng trong khi số lượt tàu giảm, cho thấy xu hướng ngày càng gia tăng tỷ trọng tàu có trọng tải lớn hoạt động tại khu vực, qua đó phản ánh những chuyển biến tích cực trong hoạt động hàng hải và khai thác cảng trên địa bàn. Kết quả này góp phần bảo đảm nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải trên địa bàn.

II. Đánh giá tình hình thực hiện chi NSNN

1. Về tình hình thực hiện dự toán chi quản lý hành chính năm 2026

Dự toán được Bộ Xây dựng giao tại Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 và được điều chỉnh tại Quyết định số 1559/QĐ-BXD ngày 04/09/2026 với tổng dự toán được giao là 40.114,36 triệu đồng. Đến hết ngày 30/9/2026, đơn vị đã giải ngân 18.712 triệu đồng, đạt 46,65% dự toán năm. Số liệu chi đã được đối chiếu, xác nhận khớp đúng với số liệu của Kho bạc Nhà nước. Tỷ lệ giải ngân thấp chủ yếu do một số nhiệm vụ giải ngân vào quý IV năm 2026 như chi bảo lưu thu nhập 6 tháng cuối năm, chi tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP, bên cạnh đó một số nhiệm vụ chi giảm so với dự toán được giao cụ thể như sau:

- Kinh phí tiết kiệm chi theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ là 458,97 triệu đồng.

- Kinh phí bảo lưu thu nhập điều chỉnh giảm 487,43 triệu đồng trên cơ sở tính toán, xác định lại theo quy định tại Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Chi phí nhiên liệu và tiền lương thuyền viên phục vụ vận hành phương tiện thủy chuyên dùng và xe ô tô chuyên dùng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng hải tại cảng biển, khu vực quản lý được giao và trên các luồng, tuyến được điều chỉnh giảm 2.066 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu do thời gian sửa



chứa tàu CVHHQN-19 và Ca nô CVHHQN-12 kéo dài hơn dự kiến; đồng thời, việc tuyển dụng thuyền viên gặp khó khăn, phải bố trí kiêm nhiệm một số chức danh để bảo đảm định biên an toàn tối thiểu của phương tiện, nên nhu cầu kinh phí thực tế thấp hơn dự toán được giao.

- Kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức thu phí, lệ phí điều chỉnh giảm 169,63 triệu đồng, do giảm chi phí tiền lương làm đêm, làm thêm giờ và chi phí mua biên lai, ấn chỉ phục vụ công tác thu phí, lệ phí. Việc giảm chi phí này đồng thời gắn với việc từ ngày 01/7/2026 thực hiện miễn thủ tục vào, rời cảng đối với phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SI, VR-SII, VR-SIII theo quy định tại Thông tư số 20/2026/TT-BXD, làm giảm nhu cầu chi phí phục vụ công tác thu phí, lệ phí.

- Chi phí thực hiện nhiệm vụ bảo trì thiết bị, phần mềm trạm gốc AIS luồng Cẩm Phả điều chỉnh giảm 21,97 triệu đồng theo chi phí thực tế tại hợp đồng đã ký với nhà cung cấp.

(Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã rà soát và báo cáo Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tại Văn bản số 1116/CVHHQN-TCKT ngày 21/9/2026)

2. Về tình hình thực hiện dự toán chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề

Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng công chức trong nước năm 2026 được giao tại Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 29/12/2025 là 50 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo, đơn vị đã giải ngân 45,8 triệu đồng, đạt 91,6% so với dự toán được giao.

3. Về tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động kinh tế đường thủy nội địa

Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thiết lập đường dây nóng tại Văn phòng Ủy ban liên hợp phía Việt Nam phục vụ triển khai Hiệp định về tàu thuyền tự do đi lại tại khu vực cửa sông Bắc Luân giữa Việt Nam và Trung Quốc, được giao tại Quyết định số 2430/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 là 1.498,844 triệu đồng.

Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã hoàn thành việc thiết lập và đưa đường dây nóng vào vận hành từ tháng 6/2026. Đến hết ngày 30/9/2026, kinh phí đã giải ngân 560,35 triệu đồng, đạt 37,39% dự toán được giao. Trên cơ sở rà soát khối lượng công việc và nhu cầu kinh phí thực tế, dự kiến kinh phí thực hiện cả năm 2026 là 788,960 triệu đồng (chưa bao gồm kinh phí tiết kiệm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP là 74,94 triệu đồng), giảm so với dự toán được giao là 634,94 triệu đồng. Kinh phí đề nghị điều chỉnh giảm chủ yếu do tiết kiệm qua đấu thầu thiết lập đường dây nóng và giảm chi phí thuê phiên dịch viên phục vụ vận hành, do chưa tuyển đủ số lượng theo nhu cầu.

(Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã rà soát và báo cáo Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tại Văn bản số 1116/CVHHQN-TCKT ngày 21/9/2026)

Báo cáo này được công khai kèm theo Biểu mẫu số 75, ban hành theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính./

Nơi nhận:

- Cục HHĐTVN (để b/cáo);
- P. Thủ tục tàu thuyền (đăng Website);
- Lưu: VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thành



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
09 tháng đầu năm 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CVHHQN ngày 07 tháng 10 năm 2026)

- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn phí, lệ phí và chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;
- Căn cứ Quyết định số 2430/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 nguồn hoạt động kinh tế đường thủy nội địa;
- Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 29/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi giáo dục đào tạo và dạy nghề;
- Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng Về việc xác định tiết kiệm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ và điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể năm 2026;
- Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc xác định tiết kiệm chi nguồn hoạt động kinh tế đường thủy nội địa năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 1559/QĐ-BXD ngày 04/09/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc giao, điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;
- Căn cứ tình hình thực tế thu, chi, nộp NSNN phí, lệ phí tại đơn vị.

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Thực hiện 9 tháng/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	605,405	600,397	99.17%	112%
I	Số thu phí, lệ phí	605,405	600,397	99.17%	112%
1	Lệ phí	14,734	9,492	64.42%	74%
	Lệ phí ra, vào cảng biển	14,734	9,492	64.42%	74%
2	Phí	590,671	590,905	100.04%	113%
-	Phí cảng vụ hàng hải	299,122	301,674	100.85%	104%
-	Phí thẩm định ANCB	75	15	20%	50%
-	Phí Bảo đảm hàng hải	291,474	289,216	99.23%	124%
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	605,405	600,397	99.17%	112%
1	Lệ phí	14,734	9,492	64.42%	74%
	Lệ phí ra, vào cảng biển	14,734	9,492	64.42%	74%
2	Phí	590,671	590,905	99.17%	112%
	Phí cảng vụ hàng hải	299,122	301,674	100.85%	104%
	Phí thẩm định ANCB	75	15	20%	50%
	Phí Bảo đảm hàng hải	291,474	289,216	99.23%	124%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	41,663.21	19,318	46.37%	
1	Chi quản lý hành chính	40,114.36	18,712	46.65%	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	40,114.36	18,712	46.65%	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	0	0		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	50	45.8	91.60%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0		
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0		
6	Chi hoạt động kinh tế	1,498.84	560.4	37.39%	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0		
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1,498.84	560.35	37.39%	

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2026

CHẤM ĐỌC
(Chữ ký, đóng dấu)
CẢNG VỤ
HÀNG HẢI
QUẢNG NINH
Nguyễn Ngọc Thành